

Số: 02/2022/QĐST-KDTM

An Dương, ngày 15 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2022/TLST-KDTM ngày 07 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; địa chỉ: Số 194 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thu H sinh năm 1982; địa chỉ: Số 1/12 T, quận H, thành phố Hải Phòng; chức vụ: Phó Trưởng phòng quản lý rủi ro (Văn bản ủy quyền số 2642/2022/UQ-VPB ngày 31/10/2022).

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Công nghiệp T; địa chỉ trụ sở: Số 215A, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Lương Ngọc Oánh; chức vụ: Giám đốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên C; địa chỉ trụ sở: Số 215A, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Trần Hoàn; địa chỉ: Số 215A, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức hành chính (Văn bản ủy quyền số 01/2023/GUQ-TL ngày 06/02/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 38/2008/HĐ ngày 10/4/2008 và các văn bản sửa đổi bổ sung của Hợp đồng: Đến ngày 07/02/2023 Công ty Cổ phần Công ty Công nghiệp T có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền là: 1,773,248.70 đô la Mỹ (USD), trong đó: Nợ gốc là 686,957.48 USD; nợ lãi trong hạn là 206,580.10 USD, nợ lãi quá hạn 879,711.12 USD.

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày 08/02/2023 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về phương án trả nợ như sau:

1. Năm 2023 chia thành 04 kỳ trả nợ: cụ thể:

+ Chậm nhất đến ngày 30/3/2023 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 10,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/6/2023 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 20,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/9/2023 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 20,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/12/2023 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 20,000.00 USD;

2. Năm 2024 chia thành 04 kỳ trả nợ: cụ thể:

+ Chậm nhất đến ngày 30/3/2024 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 30,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/6/2024 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 30,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 30,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/12/2024 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 40,000.00 USD;

3. Năm 2025 chia thành 04 kỳ trả nợ: cụ thể:

+ Chậm nhất đến ngày 30/3/2025 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 30,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/6/2025 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 30,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/9/2025 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 40,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/12/2025 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 40,000.00 USD;

4. Năm 2026 chia thành 04 kỳ trả nợ: cụ thể:

+ Chậm nhất đến ngày 30/3/2026 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 40,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/6/2026 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 40,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/9/2026 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 45,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/12/2026 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 45,000.00 USD;

5. Năm 2027 chia thành 04 kỳ trả nợ: cụ thể:

+ Chậm nhất đến ngày 30/3/2027 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 45,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/6/2027 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 45,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/9/2027 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 45,000.00 USD;

+ Chậm nhất đến ngày 30/12/2027 Công ty Cổ phần Công nghiệp T trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ gốc là 41,957.48 USD; nợ lãi trong hạn là 206,580.10 USD, lãi quá hạn 879,711.12 USD;

Đến hết năm 2024 Công ty Cổ phần Công nghiệp T thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo phương án trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ sẽ trình cấp có thẩm quyền xem xét miễn giảm lãi cho bị đơn nếu đáp ứng đủ điều kiện miễn giảm lãi theo quy định của Ngân hàng. Trường hợp bị đơn không đủ điều kiện để được miễn thì phải có trách nhiệm trả toàn bộ nợ lãi phát sinh gồm trong hạn, quá hạn, chậm thi hành án.

Trường hợp Công ty Cổ phần Công nghiệp T vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào như đã thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại Tài sản thế chấp là:

1. Cầu trục dầm đôi 20T -18M có đặc điểm: Kết cấu thép cầu trục 20T - 18M (bao gồm : dầm chính, dầm biên, ray và phụ kiện kẹp ray...) và hệ thống điện cầu trục dầm đôi 20T -18M. Palăng model SM 6050-11-4/1. Xuất xứ Đức, sản xuất năm 2008.

2. Cầu trục dầm đôi 40T - 18M có đặc điểm: Kết cấu thép cầu trục 40T - 18M (bao gồm : dầm chính, dầm biên, ray và phụ kiện kẹp ray...) và hệ thống điện cầu trục dầm đôi 40T - 18M. Palăng model AS 7100-12-4/1. Xuất xứ Đức, sản xuất năm 2008.

3. Thiết bị cầu trục có đặc điểm: Tời điện, SM 6050 - 16 4/4 và phụ kiện đồng bộ sức nâng 20T xuất xứ Stahl (Đức), năm sản xuất 2008. Tời điện, AS 7100 - 12 4/1 và phụ kiện đồng bộ sức nâng 40T, xuất xứ Stahl (Đức), năm sản xuất 2008.

4. Thiết bị xe cầu bánh lốp 130T có đặc điểm: Xe cầu bánh lốp 130T hiệu CHANG JIANG LT1130, model 6B7AS9 - C180, sức nâng 130T, động cơ Diesel ISXe 525 30, trọng lượng xe 68.5 tấn, chiều dài cần 13m, 02 buồng lái, tay lái thuận, sản xuất năm 2008; BKS 15LA 0599.

Trường hợp phát mại tài sản trên nhưng chưa đủ để thu hồi nợ thì Công ty Cổ phần Công nghiệp T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp mà vẫn không trả được hết nợ thì yêu cầu bên thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên C phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay. Trường hợp phát mại tài sản để thu hồi nợ cho Hợp đồng tín dụng số 38/2008/HĐ ngày 10/4/2/2008 và các văn bản sửa đổi bổ sung còn thừa thì trả lại cho bên thế chấp.

- Về án phí: Công ty Công nghiệp T nhận nộp toàn bộ án phí. Theo tỷ giá giữa Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh Hải Phòng, ngày 15/02/2023 là 23.631 VNĐ đồng/1USD; quy đổi 1,773,248.70 USD thành 41.903.640.030 đồng. Công ty Công nghiệp T phải nộp 74.952.000 đồng. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 74.686.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, biên lai số 0004350 ngày 07/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS h. An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng